



HỢP ĐỒNG VAY VỐN

Số Hợp đồng: «LoanID»	Mã sản phẩm: «ProductCode»	Mã Branch: «LoanBranch»
-----------------------	----------------------------	-------------------------

Hôm nay, tại Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu Điện, chúng tôi gồm có:

BÊN CHO VAY : CÔNG TY TÀI CHÍNH TNHH MTV BƯU ĐIỆN (PTF)
Địa chỉ : Tầng 1, tầng 2 số 3 Đặng Thái Thân, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Mã số doanh nghiệp : 0100796508 Điện thoại : 024 7101 2222
Đại diện : Bà Lê Ngọc Anh Chức vụ : Giám đốc Vận hành

Theo Giấy Ủy quyền số 115/2021/UQ-PTF ngày 09/11/2021 của Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu Điện (sau đây gọi tắt là “**Bên Cho Vay**” hoặc “**PTF**”)

BÊN VAY : Ông/Bà «FullName»

Số CMND/Thẻ căn cước : «BorrowerID»

công dân/Hộ chiếu

Ngày cấp : «BorrowerIDIssueDate» Nơi cấp : «BorrowerIDIssueCity»

Địa chỉ nơi ở hiện tại : «BorrowerAddress»

Số điện thoại : «BorrowerPhone»

(sau đây gọi tắt là “**Bên Vay**”)

Bên Vay và Bên Cho Vay/PTF sau đây được gọi riêng là “Bên” và gọi chung là “Hai Bên/Các Bên”.

Hai Bên cùng thống nhất ký Hợp đồng vay vốn này (Sau đây gọi tắt là “**Hợp đồng**”) với các điều khoản sau:

PHẦN I: DỊCH VỤ GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ

Điều 1. Thông tin đăng ký của bên vay

1. **Tên đăng nhập:** «BorrowerID»

2. **Phương thức xác thực giao dịch:** OTP hoặc SMS Token (mặc định là số điện thoại của Bên vay), chữ ký điện tử, chữ ký số được chứng thực hoặc các phương thức khác do PTF cung cấp và thông báo cho Bên vay từng thời kỳ.

Điều 2. Dịch vụ giao dịch điện tử

1. Dịch vụ giao dịch điện tử theo Hợp đồng này là các dịch vụ do PTF cung cấp cho Bên vay qua Internet và/hoặc qua thiết bị di động và/hoặc qua viễn thông, bao gồm: (i) Cấp tín dụng (bao gồm: Cho vay, hoặc phát hành thẻ tín dụng, hoặc Chiết khấu, tái chiết khấu giấy tờ có giá); và (ii) Các dịch vụ/tiện ích khác được PTF cung cấp theo nhu cầu Bên vay và khả năng của PTF trong từng thời kỳ.

2. Bên vay đồng ý sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng của nhà cung cấp do PTF chỉ định từng thời kỳ.

3. Bên vay và PTF cùng nhận thức, hiểu rõ và chấp nhận việc thực hiện các giao dịch điện tử có thể tiềm tàng các rủi ro được nêu tại Bản Điều khoản và điều kiện sử dụng dịch vụ giao dịch điện tử.

Điều 3. Điều kiện áp dụng

Các nội dung quy định tại Phần I của Hợp đồng này chỉ có hiệu lực áp dụng với trường hợp Hợp đồng được ký bằng phương tiện điện tử.

PHẦN II: CÁC ĐIỀU KHOẢN CƠ BẢN

Điều 1. Giải thích từ ngữ

- Hợp đồng:** Là Hợp đồng cho vay tiêu dùng này.
- Điều kiện giao dịch chung về cho vay tiêu dùng áp dụng đối với khách hàng cá nhân vay từng lần và/hoặc vay theo hạn mức tại PTF (sau đây gọi chung là “Điều Kiện Giao Dịch Chung”):** Là những điều khoản ổn định do PTF công bố từng thời kỳ để áp dụng chung cho các Khách hàng cá nhân vay tiêu dùng từng lần và/hoặc vay theo hạn mức tại PTF. Điều Kiện Giao Dịch Chung được PTF niêm yết công khai theo quy định của pháp luật. Nếu Bên vay chấp nhận ký kết Hợp đồng thì được coi là đồng thời chấp nhận các điều khoản tại Điều Kiện Giao Dịch Chung.

Điều 2. Nội dung khoản vay

- Số tiền cho vay** : «LoanAmount» VNĐ
- Thời hạn cho vay** : «LoanTermFull» tháng kể từ ngày tiếp theo ngày giải ngân khoản vay
- Mục đích sử dụng vốn vay** : Tiêu dùng
- Phương thức cho vay** : Cho vay từng lần
- Lãi suất cho vay:**
 - Lãi suất cho vay trong hạn thông thường: «InterestRate»%/năm (Tương ứng với lãi suất quy đổi %/năm trên cơ sở 01 năm là 365 ngày).
 - Lãi suất áp dụng đối với dư nợ gốc bị quá hạn: 150% của lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.
 - Lãi suất áp dụng đối với lãi chậm trả: 10%/năm, tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.
- Ngày giải ngân:** Là ngày mà PTF giải ngân thành công số tiền vay vào tài khoản thanh toán của Bên Vay nêu tại Khoản 9 Điều 2 Phần II (Sau khi đã trừ đi số tiền ủy quyền chi hộ của bên vay (nếu có) theo Khoản 8 Điều 2 Phần II) của Hợp đồng này; hoặc ngày Bên Vay nhận tiền tại Đơn vị chi hộ.
- Ngày nhận nợ:** Là ngày giải ngân
- Ủy quyền**

Ủy quyền cho PTF chi hộ «insurFee» số tiền giải ngân vào tài khoản chỉ định theo Phiếu yêu cầu đính kèm

Có ủy quyền Không ủy quyền

Số tiền còn lại sau khi đã trừ đi «insurFee» số tiền giải ngân tại Khoản 8 Điều 2 Ủy quyền (nếu có) được giải ngân theo hình thức sau:

Thông qua Bưu cục của VNPOST hoặc Đơn vị chi hộ khác của PTF trong từng thời kỳ.
- Phương thức giải ngân**

Thông qua Tài khoản thanh toán của Người đề nghị vay với thông tin như sau

Chủ tài khoản: «FullName» Số tài khoản: «BorrowerBankAccount»

Ngân hàng: «BorrowerBankName» Chi nhánh: «BorrowerBankBranch»

10. Ngày đến hạn thanh toán:

STT	Ngày giải ngân Hàng tháng	Ngày đến hạn thanh toán	Số kỳ thanh toán
1	01 - 25	Ngày trùng với ngày giải ngân của tháng tiếp theo (N+1)	Bằng thời hạn cho vay
2	26 - 27	Ngày 05 của tháng thứ 2 kế tiếp (N+2)	Bằng thời gian cho vay trừ 1
3	28 - 29	Ngày 06 của tháng thứ 2 kế tiếp (N+2)	Bằng thời gian cho vay trừ 1
4	30 - 31	Ngày 07 của tháng thứ 2 kế tiếp (N+2)	Bằng thời gian cho vay trừ 1

Trong đó, tháng N là tháng giải ngân

Lưu ý:

- ✓ Ngày đến hạn thanh toán không phải là ngày làm việc của PTF thì Bên vay sẽ nộp tiền vào tài khoản của PTF hoặc thực hiện giao dịch trả nợ tại các đơn vị thu hộ có hợp tác với PTF trước ngày đến hạn thanh toán.
- ✓ Ngày làm việc của PTF là các ngày trong tuần từ hai đến thứ sáu (không bao gồm ngày thứ bảy, chủ nhật, ngày lễ theo quy định của pháp luật). Tuy nhiên, PTF và Bên Vay thỏa thuận rằng trường hợp nếu PTF có thay đổi ngày làm việc, PTF sẽ thông báo thông tin này cho Bên Vay thông qua một hoặc nhiều hình thức gửi tin nhắn SMS/gọi điện thoại/thông báo trên trang thông điện tử www.ptf.com.vn/thông báo tại trụ sở chính và các đơn vị kinh doanh trực thuộc của PTF, khi đó Bên Vay đồng ý với sự thay đổi này

11. Số tiền thanh toán hàng tháng: Được xác định sau khi khoản vay được giải ngân và sẽ được PTF thông báo đến Bên Vay theo phương thức quy định tại Điều Khoản Giao Dịch Chung.

12. Phí trả nợ trước hạn: 5% trên dư nợ gốc tại thời điểm trả nợ trước hạn

13. Cung cấp thông tin Tôi đồng ý nhận thông tin quảng cáo của PTF Có ; Không

Điều 3. Phương pháp tính lãi và khoản trả hàng tháng

1. Yếu tố xác định lãi suất

- (i) Thời hạn tính lãi: Được xác định từ ngày tiếp theo ngày giải ngân khoản vay đến ngày thanh toán hết khoản vay và thời điểm xác định số dư để tính lãi là đầu mỗi ngày trong thời hạn tính lãi.
- (ii) Số dư thực tế: Là số dư đầu ngày tính lãi của số dư nợ gốc trong hạn, số dư nợ gốc quá hạn, số dư lãi chậm trả thực tế mà Bên Vay phải trả cho PTF.
- (iii) Số ngày duy trì số dư thực tế: Là số ngày mà số dư thực tế đầu mỗi ngày không thay đổi.
- (iv) Lãi suất áp dụng: Được tính theo %/năm nêu tại Khoản 5 Điều 2 Phần II của Hợp đồng này.

2. Công thức tính khoản trả hàng tháng

$$[\text{Số tiền lãi trong kỳ}] = ([\text{Số dư thực tế}] \times [\text{Lãi suất áp dụng}] / 365) \times [\text{Số ngày duy trì số dư thực tế trong kỳ}]$$

$$[\text{Số tiền thanh toán trong kỳ}] = [\text{Số tiền nợ gốc trong kỳ}] + [\text{Số tiền lãi trong kỳ}] + [\text{Phí phát sinh}]$$

3. Khoản trả hàng tháng là tổng số tiền gốc, lãi, phí (nếu có) mà Bên Vay trả góp hàng tháng cho PTF được nêu tại Khoản 2 Điều này. Khoản trả hàng tháng là bằng nhau, trừ khoản trả của kỳ đầu tiên và kỳ cuối cùng có thể khác với khoản trả hàng tháng hoặc trừ trường hợp sản phẩm có quy định khác, phụ thuộc vào thời hạn tính lãi.

Điều 4. Áp Dụng Điều Kiện Giao Dịch Chung

Bằng việc ký vào Hợp đồng này, Bên vay xác nhận rằng:

1. Đã được PTF cung cấp đầy đủ thông tin về các quy định tại bản Điều Kiện Giao Dịch Chung trước khi ký kết Hợp đồng này.
2. Đã đọc, hiểu rõ và xác nhận rằng các điều khoản của Điều Kiện Giao Dịch Chung bảo đảm được sự bình đẳng giữa Bên vay và PTF trong giao dịch này, theo đó Bên vay đồng ý chấp nhận các điều khoản và điều kiện tại Điều Kiện Giao Dịch Chung.
3. Điều Kiện Giao Dịch Chung là một phụ lục gắn liền, không tách rời của Hợp đồng này và cùng với Hợp đồng này tạo thành một Thỏa thuận cho vay, có giá trị ràng buộc giữa Bên vay và PTF.
4. Khi có sự khác nhau giữa bất kỳ điều khoản nào của Hợp Đồng này với Điều Kiện Giao Dịch Chung, điều khoản của Hợp đồng này sẽ được ưu tiên áp dụng.

Điều 5. Các thỏa thuận khác

1. Bên Vay có trách nhiệm phối hợp với PTF và cung cấp các tài liệu liên quan đến khoản vay để PTF thực hiện thẩm định và quyết định cho vay, kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay và trả nợ của Bên Vay.
2. Bên Vay đồng ý cho phép PTF sử dụng, cung cấp thông tin của Bên Vay và khoản vay của Bên Vay cho Bên thứ ba có quan hệ hợp tác với PTF.
3. Hợp đồng này được điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam. Mẫu Hợp đồng và Các điều kiện giao dịch chung được PTF công khai trên trang thông tin điện tử www.ptf.com.vn, tại trụ sở chính và các đơn vị kinh doanh trực thuộc PTF. Bên Vay cam kết tuân thủ mọi quy định của Hợp đồng này và Các điều kiện giao dịch chung.
4. Mọi tranh chấp giữa PTF và Bên Vay liên quan đến Hợp đồng này sẽ được giải quyết bởi Tòa án có thẩm quyền của Việt Nam.
5. Hợp đồng bao gồm 04 phần:
 - Phần I: Dịch vụ giao dịch điện tử
 - Phần II: Các điều khoản cơ bản
 - Phần III: Điều kiện giao dịch chung (được đăng trên website của PTF tại đường dẫn: <https://www.ptf.com.vn/>, là một phần không tách rời của Hợp đồng này);
 - Phần IV: Các phụ lục và thỏa thuận bổ sung (nếu có)
6. Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ký và được lập thành hai (02) bản có giá trị pháp lý như nhau. Bên Vay đồng ý cho Bên cho vay lưu giữ cả 02 bản Hợp đồng đã ký. Trường hợp Bên Vay có nhu cầu lưu giữ 01 (một) bản Hợp đồng đã được ký bởi người đại diện hợp pháp của PTF (không đóng dấu của PTF) hoặc bản sao Hợp đồng (có đóng dấu treo của PTF), Bên Vay có thể gọi đến số đường dây nóng 1900 23 23 56 (hoặc số điện thoại khác theo thông báo của PTF) để yêu cầu PTF cung cấp theo quy định.
7. Bằng việc ký tên dưới đây, Bên Vay xác nhận rằng trước khi ký Hợp đồng này, Bên Vay đã được PTF cung cấp dự thảo Hợp đồng cho vay tiêu dùng và Điều Kiện Giao Dịch Chung; được PTF giải thích chính xác, đầy đủ các nội dung cơ bản của Hợp đồng cho vay tiêu dùng và Điều Kiện Giao Dịch Chung bao gồm cả quyền và nghĩa vụ của khách hàng vay tiêu dùng, các biện pháp đôn đốc, thu hồi nợ, biện pháp xử lý trong trường hợp khách hàng không thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng cho vay tiêu dùng. Bên Vay và PTF đồng ý giao kết Hợp đồng này bằng việc ký tên như dưới đây.

Bên Vay
(ký, ghi rõ họ tên)

Bên cho vay